

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂY HÒA  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **44/2022/HNGĐ-ST**

Ngày 31-5-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Vinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phan Thị Liên.

Ông Lương Tấn Nghị.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lam – Thư ký Tòa án.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1982. Có mặt.

**- Bị đơn:** Ông Lương Văn Đ, sinh năm 1975. Vắng mặt không có lý do.

Cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Lương Văn Đ tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên vào năm 2004.

Theo bà C trình bày: Sau khi kết hôn, vợ chồng C sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu vì ông Đ bạo lực gia đình đánh bà C và còn xảy ra mâu thuẫn đánh con gái riêng của bà C, sau đó ông Đ đi làm ăn xa nhưng thiếu trách nhiệm, không liên lạc, quan tâm chăm sóc gia đình mà còn ngoại tình với người khác. Bà C đã cắt đứt quan hệ vợ chồng với ông Đ từ đó cho đến nay. Hiện vợ chồng không còn C sống xây dựng gia đình hạnh phúc được nữa, bà C không còn tình cảm nên yêu cầu giải quyết ly hôn. Về con C: Bà C và ông Đ có một người con C tên là Lương Đăng K, sinh ngày 12/02/2007, hiện đang sống cùng bà C. Sau khi ly hôn, bà C yêu cầu trực tiếp nuôi con C, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con. Bà C không yêu cầu giải quyết về tài sản C.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim C nộp đơn khởi kiện ngày 11/02/2022, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông Lương Văn Đ có nơi cư trú tại xã S, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với vụ án. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim C và ông Lương Văn Đ là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S vào năm 2004. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, các bên có đầy đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Xét yêu cầu ly hôn của bà C: Bà C trình bày nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu vì ông Đ bạo lực gia đình đánh bà C và còn xảy ra mâu thuẫn đánh con gái riêng của bà C, sau đó ông Đ đi làm ăn xa nhưng thiếu trách nhiệm, không liên lạc, quan tâm chăm sóc gia đình; tình trạng mâu thuẫn vợ chồng được chính quyền thôn và xã nơi các bên cư trú xác nhận hoàn cảnh đúng thực tế. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa bà C và ông Đ đến mức trầm trọng, không còn đời sống C, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu ly hôn của bà C là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho ly hôn.

[3] Về con C: Bà C và ông Đ có một người con C là Lương Đăng K, sinh ngày 12/02/2007, hiện đang sống cùng bà C. Xét yêu cầu trực tiếp nuôi con của bà C là có căn cứ phù hợp với pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con nên Tòa án chấp nhận, giao con cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Bà C không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

[4] Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết về tài sản C.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Nguyễn Thị Kim C được ly hôn ông Lương Văn Đ.

Về con C: Sau khi ly hôn, giao con C là Lương Đăng K, sinh ngày 12/02/2007 cho bà Nguyễn Thị Kim C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà C không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lương Văn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con C mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp có đơn yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002218 ngày 15/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND S (ĐKKH số 10/2004);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Vinh**